Thông tin xã hội

Quản lý vệ s
Trách
chế tà

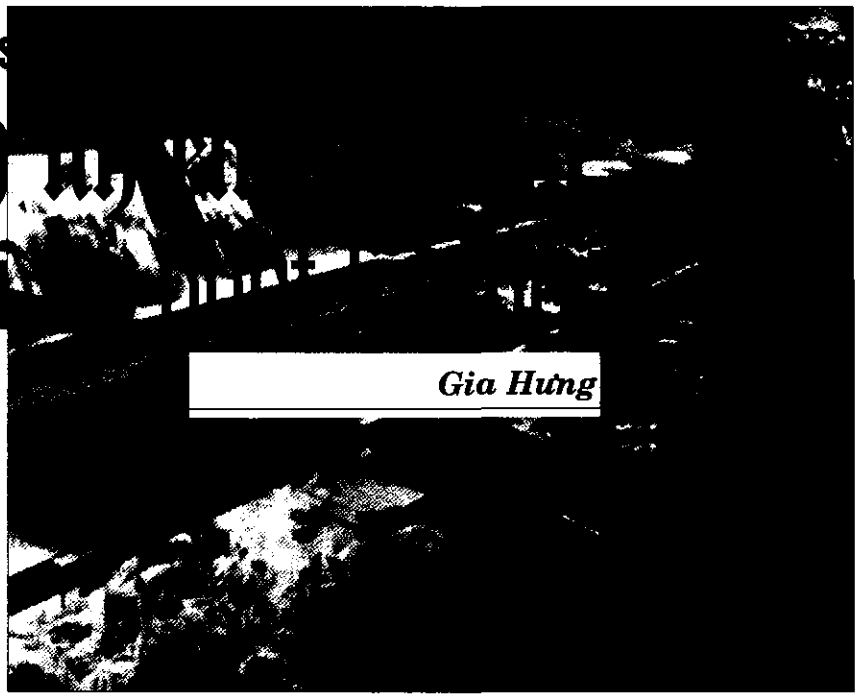

Gia Hưng

Tính mạng của hàng vạn người dân đang bị thực phẩm mất vệ sinh "đe dọa" (Ảnh minh họa)

Từ những "sự cố" gần đây

Thanh tra Sở Y tế TP.HCM đã từng ghi nhận một chai sữa đậu nành Tribeco vẫn còn đóng kín nắp và bị đóng cục, nổi mốc xanh ngay phần sữa ở cổ chai tại quán giải khát của chị Trần Khánh Linh, số 55/20 Trần Đình Xu (phường Cầu Kho, Quận 1), vào ngày 12/12/2008. Những chai sữa đậu nành này được chị mua từ một đại lý gần nhà. Đây là lần thứ hai, quán của chị phát hiện chai sữa Tribeco bị hỏng. Lần trước, do số lượng ít, nên chị đã báo lại với công ty và công ty cho rằng có thể đó là những chai sữa giả. Nhưng lần này do số lượng khá nhiều và trầm trọng nên chị đã phải nhờ Sở Y tế TP.HCM can thiệp.

Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Tiền Giang cũng cho biết: qua phản ảnh của người tiêu dùng là anh Nguyễn Công Phúc, ấp Cửu Hòa, xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành (Tiền Giang), Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh đã gửi xét nghiệm 7 loại vi khuẩn từ mẫu sữa tươi tiệt trùng có đường loại 220 ml của Công ty Cổ phần sữa Việt Nam (Vinamilk), kết quả có 4 loại vi khuẩn vượt tiêu chuẩn qui định.

Mặc cho quần chúng phản ánh, thậm chí các cơ quan chuyên môn tại nhiều địa phương đồng loạt lên tiếng, rượu giả vẫn được sản xuất công khai tại Hà Đông (Hà Tây cũ). Hà Đông được giới buôn bán coi như thủ phủ của loại rượu này. Hà Trì là một ngôi làng nhỏ, nhưng đã có tới 3 cơ sở sản xuất rượu. Hỏi bất cứ ai ở Hà Đông, dù không cần ghi chép bằng sổ sách họ cũng có thể đọc vanh vách tên của hàng chục cơ sở sản xuất rượu kém chất lượng trên địa bàn quận Hà Đông, như: Hộ bà Nguyễn Thị Hoạt có cơ sở sản xuất rượu tại 45 Tô Hiệu; hộ bà Nguyễn Thị Hợi (Lê Hồng Phong, Hà Cầu). Qua xét nghiệm, cho thấy, thực chất các mẫu rượu nói trên không phải là rượu vang nho vì chúng được pha chế từ cồn, hương liệu và đường hoá học.

Ngày 20/5/2009, lực lượng liên ngành gồm quản lý thị trường, công an, y tế, tiêu chuẩn đo lường chất lượng của thành phố Hà Nội đã thu giữ 7.200 lon nước tăng lực và nước cam nhãn hiệu Ánh Dương tại Cơ sở sản xuất nước giải khát Ánh Dương, số 108 (số mới là 760) Ba La- Bông Đỏ, quận Hà Đông, Hà Nội. Cơ sở này, dùng đường Cyclamate, một loại đường cấm sử dụng trong chế biến lương thực thực phẩm để sản xuất nước tăng lực và nước cam. Lực lượng chức năng cũng thu giữ 60 kg đường Cyclamate, 570 kg mỳ chính do Trung Quốc sản xuất, 14 kg phụ gia thực phẩm gồm màu, chất tạo màu, hương liệu các loại. Ngoài ra cơ sở này còn không có đăng ký kinh doanh, không có chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm, không công bố chất lượng sản phẩm. Bị phát hiện đương nhiên là bị phạt nhưng câu hỏi đặt ra là đã có bao nhiêu người uống phải loại nước này? Và không biết còn bao nhiêu cơ sở như thế trên cả nước đang nằm ngoài tầm kiểm soát của cơ quan chức năng?

Ngày 5/6/2009, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ (C15B) kiểm tra kho bãi tại địa chỉ 169 Nơ Trang Long, quận Bình Thạnh (TP Hồ Chí Minh) đã phát hiện 26 tấn hương liệu chế biến nước giải khát đã quá thời hạn sử dụng. Đáng lưu ý là bên cạnh lô hương liệu mới hết hạn sử dụng năm 2008 thì còn những thùng đã hết hạn sử dụng từ năm 2002, 2007. Mặc dù Hiệp hội bia rượu nước giải khát Việt Nam đã có kết luận sau khi kiểm nghiệm trên các mẫu sản phẩm lấy ngẫu nhiên ngoài thị trường đều đạt chỉ tiêu cảm quan và hoá lý theo qui định nhưng vẫn không tránh khỏi hoang mang cho người tiêu dùng. Bởi không ít trong số họ đều đặt câu hỏi, liệu những thùng hương liệu quá hạn kia không được cảnh sát phát hiện thì nó sẽ đi đâu về đâu? Liệu nó có thực sự được thanh lý như Tân Hiệp Phát tuyên bố? Đây có lẽ là vụ liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm lớn nhất và gây chấn

động dư luận mạnh mẽ nhất từ đầu năm 2009 đến nay..

Những vụ vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm ngày càng nhiều và tính chất ngày càng nghiêm trọng đã khiến người tiêu dùng hết sức hoang mang. Trách nhiệm trước hết là thuộc về các doanh nghiệp sản xuất. Tuy nhiên chế tài pháp lý cũng không thể phủ nhận trách nhiệm trong những vụ việc như thế này.

Văn bản chồng chéo, trách nhiệm mù mờ

Điều chỉnh lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, theo thống kê, hiện có 134 văn bản qui phạm pháp luật (QPPL), nhiều địa phương chỉ thống kê được từ 13 văn bản trở lên để áp dụng, trong khi thực tế có tới 337 văn bản QPPL do các cơ quan Trung ương ban hành và 930 do các cơ quan địa phương ban hành. Cũng theo thống kê sơ bộ, còn có 48 văn bản có sự chồng chéo, mâu thuẫn, một số nội dung quy định không phù hợp với điều kiện thực tế, cần sửa đổi, bổ sung, chế tài xử lý vi phạm pháp luật về VSATTP còn chưa đồng bộ giữa các văn bản với cùng một hành vi vi phạm (Nghị định 128/2005/NĐ-CP quy định mức xử phạt đối với cơ sở chế biến thủy sản 3 – 5 triệu đồng, tuy nhiên, Nghị định 45/2005/NĐ-CP quy định mức xử phạt từ 10-15 triệu, trong đó có lĩnh vực thủy sản).

Việc xử phạt và chế tài xử phạt trong lĩnh vực ATVSTP thời gian qua còn lỏng lẻo, thiếu tính răn đe. Xử phạt chưa nghiêm, mức độ còn quá nhẹ. Cần phạt tương đương với khoản lợi nhuận từ kinh doanh gian dối. Công khai tên doanh nghiệp vi phạm chưa đủ mà còn cần phải rút giấy phép kinh doanh, buộc đóng cửa một số cơ sở vi phạm, nặng hơn nữa là truy cứu trách nhiệm hình sự ở mức cao nhất.

Hiện nay, chưa có sự quản lý thống nhất trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh thực phẩm của các ngành liên quan như y tế, nông nghiệp, công thương, khoa học công nghệ. Cụ thể trong sản xuất rau, lương thực: chăn nuôi do ngành Nông nghiệp quản lý hướng dẫn, sau khi khai thác giết mổ đưa ra thị trường thì do ngành Công thương quản lý và đến tay người tiêu dùng, bếp ăn thì do ngành Y tế quản lý(!).

Ban hành văn bản chồng chéo, quy định không rõ trách nhiệm cho cơ quan nào nên dễ dẫn đến đổ lỗi cho nhau, khi xảy ra sự vụ đó là thực trạng dễ thấy ở Việt Nam.

Luật phải ra đời

Trước tình trạng văn bản về lĩnh vực ATVSTP nhiều và chồng chéo như hiện nay, rất cần thiết phải ban hành Luật An toàn vệ sinh thực phẩm.

Trong giai đoạn trước mắt, cần bổ sung nhân lực, tài chính cho công tác ATVSTP và cần nâng Cục ATVSTP lên thành Tổng cục ATVSTP mới có đủ năng lực và thẩm quyền hoạt động. Bên cạnh đó, cần sớm thành lập và ổn định Chi cục an toàn, vệ sinh thực phẩm, chi cục quản lý chất lượng nông, lâm sản và thuỷ sản tại các tỉnh, thành phố với biên chế đầy đủ và kiện toàn bộ máy quản lý, ATVSTP đến cấp xã.

Cần khẩn trương rà soát tổng thể chính sách hệ thống văn bản pháp luật về chất lượng VSATTP để sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới; Tăng tính pháp lý của các quy định pháp luật, đủ sức răn đe, ngăn ngừa vi phạm; qui định cụ thể về nhiệm vụ, nghĩa vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân.

Công tác thông tin, tuyên truyền ATVSTP cũng là một công việc giữ vai trò quan trọng. Nếu chúng ta làm tốt công tác tuyên truyền văn hoá mua hàng nội như các nước đã làm thì sẽ không có chỗ cho hàng tiểu ngạch. Bên cạnh đó, nhà sản xuất, nhà phân phối cũng cần phải coi trọng người tiêu dùng trong nước hơn. Ở Việt Nam, cái gì ngon, tốt thì xuất khẩu. Tư duy này cần được chấm dứt. Đã đến lúc chúng ta phải sản xuất hàng tốt hơn cho người Việt Nam dùng.■

Những bất cập...

(Tiếp theo trang 8)

nghiệp... và các loại phí, lệ phí) nhằm giảm thiểu tình trạng trốn thuế, nhất là trong việc chuyển quyền sử dụng đất. Để thực hiện tốt vấn đề này, cần tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật về đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu các dự án có sử dụng đất một cách công khai, minh bạch theo pháp luật về đấu giá, đấu thầu đối với các mảnh đất, các thửa đất đã được phê duyệt quy hoạch, hạn chế tình trạng chuyển nhượng dự án để kiếm lời mà không chú trọng tới các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cũng như cả nước.

- Xây dựng cơ chế kiểm tra, thanh tra việc quản lý và sử dụng đất một cách chặt chẽ, nhất là trong việc thẩm định, xét duyệt, công bố quy hoạch, KHSD đất; trong việc giao đất, chuyển mục đích sử dụng, cho thuê đất, thu hồi và bồi thường, tái định cư; cũng như bảo đảm các biện pháp sử dụng quỹ đất cho các mục tiêu phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao;

Ba là, tiếp tục kiện toàn các cơ quan quản lý và các tổ chức thực hiện dịch vụ công về đất đai trong việc cung cấp thông tin cho cơ quan nhà nước các tổ chức và công dân khi có nhu cầu, nhất là trong việc xác lập các giao dịch dân sự (mua bán, cho thuê, giá cả, hoạt động môi giới, v.v..) về nhà đất, nhằm thiết lập một thị trường bất động sản lành mạnh bảo đảm cân bằng lợi ích giữa người sử dụng và nhà quản lý trên cơ sở những thông tin công khai, minh bạch và độ tin cậy cao.

Bốn là, nâng cao vai trò giám sát của các cơ quan "đại diện" và các tổ chức xã hội đối với việc quản lý đất đai của UBND các cấp và các cơ quan nhà nước khác. Thực hiện việc xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát huy hiệu quả sử dụng đối với đất thu hồi, tránh tình trạng thu hồi rồi bỏ không trong khi người dân không có đất sản xuất. Bên cạnh đó, cần có chế tài kiểm soát đủ mạnh để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật đất đai, nhất là việc giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư không phù hợp với quy định của pháp luật.

Năm là, đầu tư nghiên cứu và đào tạo nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức QLNN về đất đai: cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn, những người làm quy hoạch, KHSD đất; đội ngũ cán bộ khoa học làm công tác tư vấn "phản biện" việc lập quy hoạch, KHSD đất, bảo đảm việc chuyển đất đai cho các mục đích sử dụng có chất lượng hiệu quả.

Sáu là, khắc phục và hoàn thiện ngay tình trạng UBND cấp có thẩm quyền vừa là nơi nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, vừa thực hiện trình tự, thủ tục thụ lý, thanh tra, sau đó ra quyết định giải quyết, nhưng khi đối chiếu với các quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo và thủ tục giải quyết các vụ án hành chính thì hậu quả sau khi giải quyết người vi phạm lại là cơ quan hành chính nhà nước, nhất là trong trường hợp giải quyết khiếu nại kéo dài, vòng vo để trốn trách nhiệm cả về đối tượng, phạm vi và trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo.■